

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/HSST
Ngày 29/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Phạm Văn Tuyên

2. ông Mùa A Minh

Thư ký ghi biên bản pH tòa: Ông Phìn Đại Quảng - thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia pH tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 41/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 và quyết định hoãn pH tòa số 09/2022/HSST-QĐ ngày 19/9/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn H (tên gọi khác: không), Sinh ngày: 28/12/1984 tại thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản MT, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ và bà Lò Thị Y; vợ: Lò Thị Kh; bị cáo có 2 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2022. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lường Văn Bình trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt

Bị hại: Vàng Thị C - Sinh năm 2002; Nơi cư trú: Bản Nậm Nhừ Con, xã Nà Khoa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.(đã chết). Cháu **Giàng Thị Chi** - Sinh ngày 08/5/2021, trú tại: Bản Nậm Nhừ Con, xã Nà Khoa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Vàng Thị C: ông Vàng A Ch, sinh năm 1973 (bố đẻ) và bà Thào Thị Ch, sinh năm 1969 (mẹ đẻ), Có cùng địa chỉ: Bản SL 2, xã PH, huyện SH, tỉnh Lai Châu. Ông Vàng A Ch, bà Thào Thị Ch Ủy quyền cho ông Giàng A L -

Sinh năm 2000, trú tại: Bản NNC, xã NK, huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng, văn bản ủy quyền ngày 18/2/2022, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Giàng Thị Ch: Ông Giàng A L - Sinh năm 2000; trú tại: Bản NNC, xã NK, huyện NP, tỉnh Điện Biên, vắng mặt

Người làm chứng:

- Ông Hồ A Ch - Sinh năm 1980, trú tại: bản 36, xã SL, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Vắng mặt.

- ông Trịnh Doãn Ú - Sinh năm 1991, trú tại: thôn LB, xã XQ, huyện BT, tỉnh Lào Cai; Có mặt

- ông Quàng Văn Khut - Sinh năm 1995; trú tại: Bản NH, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Vắng mặt

- ông Lò Văn Lai, Sinh năm 1963, trú tại: Bản TT, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Vắng mặt

- ông Lò Văn V, Sinh năm 1974, trú tại: Bản TT, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- ông **Giàng A Ch**, Sinh năm: 1973, trú tại: Bản NNC, xã NK, huyện NP, tỉnh Điện Biên: Vắng mặt

- ông **Phạm Văn Ngh**, Sinh năm: 1974, trú tại: số 360, tổ 8, phường HL, Thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn H là lái xe hợp đồng cho ông Phạm Văn Ngh. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/02/2022 sau khi Lò Văn H ăn cơm uống rượu ở lán công trình bãi cát của doanh nghiệp 32 Điện Biên đã điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 17C-040.89 đến quán tạp hóa thuộc bản Nậm He, xã MT, huyện MC để mua thuốc lá. Khi đến Km 36+800, tỉnh lộ 150 thuộc khu vực bản NH, xã MT, huyện MC phía bên phải đường có một bãi đất trống, H quay đầu xe hướng sang bên trái đường về phía tà luy dương, đầu xe sát vách đồi, đuôi xe hướng về phía bãi đất trống. Lúc này xe ô tô nằm ngang đường, hai bánh phía trước xe rơi xuống rãnh phía tà ly dương. Thấy xe ô tô của H đang chắn ngang đường nên anh Hồ A Ch dừng xe mô tô lại đứng chờ cách đầu xe ô tô của H 28m, còn anh Giàng A L điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 27B2-261.14 chờ theo vợ Vàng Thị C đang đi con gái Giàng Thị Ch dừng xe cách xe ô tô của H 11,1m. L thấy xe ô tô của H đứng ngang đường không thấy di chuyển nên L điều khiển xe mô tô bấm còi đi vòng qua đuôi xe của H để đi tiến lên về phía bãi đất trống. Lúc này, H nghĩ không có ai phía sau xe nên không quan sát và cũng không bật tín hiệu lùi xe, đã về số lùi và đạp mạnh ga để bánh xe trước leo lên khỏi rãnh, rồi H tiếp tục lùi về phía sau bãi đất trống dẫn đến đã va chạm vào đuôi xe mô tô của L, phần bánh xe và khung xe mô tô của L bị mắc kẹt ở thanh cản sau xe ô tô rồi đẩy xe mô tô đi một đoạn, khiến Vàng Thị C đang đi cháu Giàng Thị Ch ngã ngửa xuống gầm xe ô tô. Thấy vậy, anh Hồ A Ch gọi H xuống xe vì đã đâm vào người. Sau đó H cùng anh Ch bế chị Vàng Thị C đang đi theo cháu

Giàng Thị Ch ra khỏi gầm xe ô tô tải. Cháu Giàng Thị Ch đã tử vong tại chỗ, còn chị Vàng Thị C đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Xe ô tô và xe mô tô hư hỏng nhẹ. Ngay sau khi xảy ra tai nạn đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Lò Văn H là 0,517mg/1 lít khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 328/GĐ/PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đối với Giàng Thị Ch kết luận: “...Nguyên nhân chết của Giàng Thị Ch là Suy hô hấp cấp do dập phổi trái”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 329/GĐ/PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đối với Vàng Thị C kết luận: “...Nguyên nhân chết của Vàng Thị C là mất máu cấp do rách động mạch và tĩnh mạch đùi phải, vỡ 2 thận”.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở số 01049 ngày 17/2/2022 đối với Lò Văn H là 0,517mg/1 lít khí thở.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG ngày 25/2/2022 kết luận thiệt hại xe ô tô biển kiểm soát 17C-040.89 là 1.500.000 đồng, thiệt hại chiếc xe máy biển kiểm soát 27B2 - 261.14 là 1.520.000 đồng. Tổng thiệt hại về phương tiện giao thông là 3.020.000 đồng.

Cáo trạng số: 22/CT-VKSMC ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại pH tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, điểm xử phạt bị cáo từ 2 năm 8 tháng đến 3 năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đề nghị HĐXX điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lò Văn H

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra đại diện của gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường số tiền 320.000.000 đồng và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị được hưởng án treo để lao động sản xuất, tạo thu nhập nuôi con còn nhỏ và trả nợ số tiền vay để bồi thường thiệt hại cho các bị hại, miễn án phí và hình phạt bổ sung.

Đại diện hợp pháp của bị hại Vàng Thị C, Giàng Thị Ch là anh Giàng A L vắng mặt tại pH tòa Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của anh L tại giai đoạn điều tra, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 320.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có nguyên lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn Ngh chủ sở hữu xe ô tô

vắng mặt tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của ông Ngh tại cơ quan điều tra. Tại đơn đề nghị gửi Tòa án ông Ngh không yêu cầu bị cáo phải sửa chữa và bồi thường thiệt hại số tiền 1.500.000 đồng.

Người có nguyên lợi, nghĩa vụ liên quan ông Giàng A Ch là chủ sở hữu chiếc xe máy 27B2 - 261.14 vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của ông Ch. Về thiệt hại của chiếc xe anh Giàng A L đã sửa chữa phần bị hỏng và trả lại chiếc xe cho gia đình ông, ông không có ý kiến gì khác và xin vắng mặt do sức khỏe không đảm bảo để tham gia tố tụng.

Những người làm chứng vắng mặt tại pH tòa. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này, bị cáo và người làm chứng Trịnh Doãn Ú thừa nhận lời khai là đúng và không có ý kiến khác.

Người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết bị cáo là người dân tộc, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ và nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị **hại** đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hai con còn nhỏ, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, phạm tội do cẩu thả. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS và xem các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ để xử phạt cáo từ 2 năm 8 tháng tù cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại pH tòa, bị cáo Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại pH tòa đã phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, người liên quan. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp với biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định pháp y về tử thi, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như bản ảnh, sơ đồ hiện trường, biên bản **khám** phương tiện giao thông. Do đó có đủ căn cứ để xác định vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/02/2022, tại khu vực Km 36+800 tỉnh lộ 150 thuộc khu vực bản Nậm He, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên, Lò Văn H đã sử dụng rượu điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 17C-040.89 không chú ý quan sát đã lùi xe va chạm vào xe mô tô mang biển kiểm soát 27B2-261.14 do anh Giàng A L điều khiển chở theo vợ là chị Vàng Thị C và con gái Giàng Thị Chi. Hậu quả chị Vàng Thị C và cháu Giàng Thị Ch tử vong.

HĐXX thấy rằng hành vi điều khiển xe ô tô khi trong hơi thở có nồng độ cồn, lùi xe không quan sát, không có tín hiệu cần thiết của bị cáo là vi phạm khoản 8 điều 18 và khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả gây tai nạn làm chết hai người là chị Vàng Thị C và con gái Giàng Thị Chi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 260/BLHS. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do pháp luật quy định. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Người bào chữa cho bị cáo đồng thuận với quan điểm của kiểm sát viên về tội danh, khung hình

phạt đối với bị cáo và không tranh luận.

[2]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bởi vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại pH tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vậy hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, là các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện để bị cáo lao động sản xuất nuôi các con còn nhỏ và khắc phục hậu quả. Theo quy định tại khoản 5 Điều 260/BLHS người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn, có con còn nhỏ, đã cố gắng khắc phục hậu quả, ăn năn, hối cải, tâm lý đã dần ổn định. Do đó, Hội đồng xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS và xem các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài cộng đồng để lao động, sản xuất, nuôi con còn nhỏ. HĐXX thấy rằng đề nghị của người bào chữa tại pH tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của người bào chữa.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường do tính mạng bị xâm hại và tiền thiệt hại xe máy với số tiền 320 triệu đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm, cam kết không khiếu kiện vấn đề gì khác. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17C- 040.89 loại HOVO màu trắng số khung LSD2BN587235, số máy 110207010237 do ông Nghệ là chủ sở hữu, thuê bị cáo vận hành chở vật liệu xây dựng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, ông Phạm Văn Ngh đã nhận lại tài sản, số tiền thiệt hại xe do tai nạn gây ra ông Ngh không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với chiếc xe máy BKS 27B2 - 261.14 số khung RLHJA366MY013287, số máy JA36E1037336 chủ sở hữu là ông Giàng A Ch đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường về dân sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MC; đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại pH tòa bị cáo, người bào chữa, bị hại những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với qui định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng: 01 giấy phép hạng C số 110094003497 mang tên Lò Văn H do không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề nên cần trả lại bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[6]. Về án phí:

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo tại pH tòa xin miễn án phí. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 260; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; điểm d khoản 1 Điều 125 BLTTHS

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo 3(ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/2022/HSST - LCDKNCT ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện MC.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 110094003497 mang tên Lò Văn H

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 21/7/2022)

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2022). Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề có liên

quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Cơ quan THAHS huyện MC;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- Bị cáo, ĐD Bị hại, người bào chữa
- Người có QLVN liên quan
- HSNVCS công an Huyện
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã MT
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa pH tòa

Nguyễn Tiến Hưng